

THÔNG BÁO

Về việc tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015 - nguyện vọng 1

Theo Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng chính quy hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) và đề án tự chủ tuyển sinh của trường Đại học Hoa Sen được Bộ GD&ĐT xác nhận ngày 13/02/2015, Trường Đại học Hoa Sen (mã trường: DTH) thông báo tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy năm 2015 theo các phương thức tuyển sinh như sau:

- 1) **Xét tuyển trên kết quả kỳ thi Trung học phổ thông (THPT) quốc gia (phương thức 1):**
 - Đạt điều kiện sơ tuyển và tổng điểm của 3 môn xét tuyển theo kết quả của kỳ thi THPT quốc gia đạt mức tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT.
 - Ngành xét tuyển: Tất cả các ngành bậc đại học (trừ 3 ngành Thiết kế thời trang, Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất thuộc nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng) và bậc cao đẳng.
- 2) **Xét tuyển kết hợp giữa kết quả kỳ thi THPT quốc gia và môn năng khiếu (phương thức 2):**
 - Đạt điều kiện sơ tuyển, từng môn xét tuyển theo kết quả của kỳ thi THPT quốc gia đạt mức tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào theo quy định của Bộ GD&ĐT (nếu có qui định).
 - Ngành xét tuyển: 3 ngành thuộc nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng.
- 3) **Xét tuyển trên kết quả học tập 3 năm THPT và chứng chỉ Anh văn quốc tế (phương thức 3):**
 - Các ngành bậc đại học: có điểm trung bình cộng 3 năm lớp 10, 11, 12 từ 6.0 trở lên và có chứng chỉ IELTS (Academic) từ 6.5 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 89 trở lên.
Đối với 3 ngành thuộc nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng, có xét thêm năng khiếu.
 - Các ngành bậc cao đẳng: có điểm trung bình cộng 3 năm lớp 10, 11, 12 từ 5.5 trở lên và có chứng chỉ IELTS (Academic) từ 6.0 trở lên hoặc TOEFL iBT từ 80 trở lên.
- 4) **Xét tuyển trên kết quả học tập 3 năm THPT chuyên và bài luận (phương thức 4):**
 - Học sinh giỏi 3 năm tại trường THPT chuyên, hạnh kiểm xếp loại tốt và bài luận (nêu rõ mục tiêu học tập, nghề nghiệp và lý do tại sao chọn trường Đại học Hoa Sen).
 - Ngành xét tuyển: Tất cả các ngành bậc đại học và cao đẳng.
- 5) **Xét tuyển trên kết quả học tập 3 năm THPT và phỏng vấn, tùy ngành (phương thức 5):**
 - Đạt điểm trung bình cộng 3 năm lớp 10, 11, 12 đạt từ 5.5 trở lên và điểm phỏng vấn (bắt buộc đối với tất cả thí sinh đăng ký ngành Quản trị văn phòng và các thí sinh ngành khác có điểm trung bình cộng 3 năm THPT bằng nhau dẫn đến vượt chỉ tiêu).
 - Ngành xét tuyển: Các ngành bậc cao đẳng.

Điểm trúng tuyển bao gồm điểm ưu tiên theo Quy chế tuyển sinh hiện hành của Bộ GD&ĐT nhưng phải đạt điểm tối thiểu đảm bảo chất lượng đầu vào do Bộ GD&ĐT và do trường quy định.

Ngoài ra, trường tuyển thẳng tất cả thí sinh đủ điều kiện tuyển thẳng theo quy định của Bộ GD&ĐT và của trường năm 2015. Thí sinh nộp hồ sơ đăng ký tuyển thẳng theo quy định tuyển thẳng của trường.

I. ĐỐI TƯỢNG TUYỂN SINH

Học sinh đã tốt nghiệp THPT thỏa điều kiện tuyển sinh theo quy định tại điều 6 của quy chế tuyển sinh năm 2015.

II. TỔ HỢP MÔN XÉT TUYỂN (đối với phương thức 1, 2)

Trường sử dụng các tổ hợp môn gồm:

- Các môn văn hóa trong kỳ thi THPT quốc gia năm 2015 do các trường đại học chủ trì. Trường không sử dụng kết quả miễn thi môn Ngoại ngữ trong kỳ thi THPT quốc gia để xét tuyển (*).
- Các môn năng khiếu trong kỳ thi bổ sung môn năng khiếu năm 2015 do các trường đại học tổ chức.
- Tuyển tập nghệ thuật: thí sinh xem hướng dẫn thực hiện tuyển tập nghệ thuật của trường.

Chi tiết các tổ hợp môn xét tuyển như sau:

Stt	Tổ hợp môn	Môn 1	Môn 2	Môn 3
1	A00	Toán	Vật lý	Hóa học
2	A01	Toán	Vật lý	Tiếng Anh (*)
3	B00	Toán	Hóa học	Sinh học
4	D01	Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh (*)
5	D03	Ngữ văn	Toán	Tiếng Pháp (*)
6	D07	Toán	Hóa học	Tiếng Anh (*)
7	D08	Toán	Sinh học	Tiếng Anh (*)
8	D09	Toán	Lịch sử	Tiếng Anh (*)
9	D14	Ngữ văn	Lịch sử	Tiếng Anh (*)
10	D15	Ngữ văn	Địa lý	Tiếng Anh (*)
11	H00	Ngữ văn	Trang trí màu	Hình họa
12	H01	Toán	Ngữ văn	Trang trí màu
13	H02	Ngữ văn	Phòng vấn	Tuyển tập nghệ thuật
14	H03	Ngữ văn	Vẽ trang trí màu, hệ số 2 (hoặc môn năng khiếu tương đương)	

III. CHỈ TIÊU VÀ CÁC NGÀNH TUYỂN SINH

- Tổng chỉ tiêu tuyển sinh: 2630, trong đó: 2430 chỉ tiêu đại học, 200 chỉ tiêu cao đẳng.
- Các ngành bậc đại học, mã ngành và tổ hợp môn

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn
1	Toán ứng dụng <i>Chuyên ngành Hệ thống thông tin tài chính</i>	D460112	A00, A01, D01, D03, D07
2	Truyền thông và mạng máy tính	D480102	A00, A01, D01, D03, D07
3	Kỹ thuật phần mềm	D480103	A00, A01, D01, D03, D07
4	Công nghệ thông tin <i>Chuyên ngành: - Hệ thống thông tin - Công nghệ phần mềm</i>	D480201	A00, A01, D01, D03, D07
5	Hệ thống thông tin quản lý	D340405	A00, A01, D01, D03, D07
6	Công nghệ kỹ thuật môi trường	D510406	A00, B00, D07, D08
7	Quản lý tài nguyên và môi trường	D850101	A00, A01, B00, D01, D03
8	Quản trị kinh doanh	D340101	A00, A01, D01, D03, D09
9	Marketing	D340115	A00, A01, D01, D03, D09
10	Kinh doanh quốc tế	D340120	A00, A01, D01, D03, D09
11	Tài chính – Ngân hàng <i>Chuyên ngành: - Tài chính doanh nghiệp - Kinh doanh ngân hàng</i>	D340201	A00, A01, D01, D03, D09
12	Kế toán <i>Chuyên ngành: - Kế toán - Kế toán – Kiểm toán</i>	D340301	A00, A01, D01, D03, D09
13	Quản trị nhân lực	D340404	A00, A01, D01, D03, D09
14	Quản trị công nghệ truyền thông	D340409	A00, A01, D01, D03, D09
15	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành	D340103	A00, A01, D01, D03, D09
16	Quản trị khách sạn	D340107	A00, A01, D01, D03, D09
17	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	D340109	A00, A01, D01, D03, D09
18	Ngôn ngữ Anh <i>Chuyên ngành: - Anh văn thương mại - Biên – Phiên dịch - Giảng dạy tiếng Anh Ngành phụ: Truyền thông doanh nghiệp</i>	D220201	D01, D14, D09, D15
19	Thiết kế đồ họa <i>Chuyên ngành: - Thiết kế đồ họa kỹ thuật số - Thiết kế đồ họa truyền thông</i>	D210403	H00, H01, H02, H03

ĐẠI HỌC
TRƯỜNG

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn
20	Thiết kế thời trang (hợp tác với Viện thời trang Mod'Art Paris – Pháp)	D210404	H00, H01, H02, H03
21	Thiết kế nội thất	D210405	H00, H01, H02, H03

3) Các ngành bậc cao đẳng, mã ngành và tổ hợp môn

Stt	Tên ngành	Mã ngành	Tổ hợp các môn
1	Quản trị kinh doanh	C340101	A00, A01, D01, D03, D09
2	Kinh doanh quốc tế	C340120	A00, A01, D01, D03, D09
3	Quản trị khách sạn	C340107	A00, A01, D01, D03, D09
4	Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	C340109	A00, A01, D01, D03, D09
5	Quản trị văn phòng Chuyên ngành: - Quản trị văn phòng doanh nghiệp - Quản trị văn phòng y khoa	C340406	A00, A01, D01, D03, D09

4) Một số thông tin về ngành và chương trình đào tạo, thí sinh cần lưu ý:

- Ngành **Toán ứng dụng**: môn Toán nhân hệ số 2.
- Ngành **Ngôn ngữ Anh**: môn Tiếng Anh nhân hệ số 2.
- Chương trình đào tạo có một số môn bắt buộc học bằng tiếng Anh (xem chi tiết chương trình đào tạo tại website của trường), áp dụng kể cả cho thí sinh xét tuyển vào trường với ngoại ngữ là tiếng Pháp.
- Ngành **Thiết kế thời trang**: Sinh viên khi tốt nghiệp sẽ được cấp bằng cử nhân Thiết kế thời trang do trường Đại học Hoa Sen cấp (bằng chính quy theo hệ thống văn bằng quốc gia) và chứng nhận hoàn tất chương trình do Viện Đào tạo Quốc tế Nghệ thuật – Thời trang (Mod'Art, Paris) cấp.

IV. HÌNH THỨC TUYỂN SINH VÀ NHẬN HỒ SƠ

1) Thời gian và hồ sơ sơ tuyển: Sơ tuyển dựa trên kết quả kỳ thi THPT quốc gia.

- **Thời gian nộp sơ tuyển**: trước ngày 16/4/2015 (đợt 1), từ ngày **06/7/2015 đến hết ngày 24/7/2015** (đợt 2) và trong thời gian nộp hồ sơ xét tuyển.
- **Đăng ký hồ sơ sơ tuyển**: khuyến khích thí sinh đăng ký sơ tuyển trực tuyến qua hệ thống đăng ký tuyển sinh của trường. Hồ sơ sơ tuyển gồm:
 - Phiếu đăng ký sơ tuyển theo mẫu hoặc đăng ký online.
 - Bản photo (hoặc file nếu nộp online) kết quả học tập năm lớp 10, 11 và học kỳ 1 lớp 12 (học bạ/Sổ liên lạc có điểm).

Thí sinh tự chịu trách nhiệm với thông tin đã ghi. Trường sẽ kiểm tra hồ sơ sau khi thí sinh trúng tuyển nhập học. Nếu phát hiện có hành vi giả mạo hồ sơ điểm, trường sẽ hủy kết quả trúng tuyển của thí sinh và xử lý theo quy chế tuyển sinh của Bộ GD&ĐT.

- **Điều kiện đạt sơ tuyển**: tổng điểm trung bình trên học bạ cả năm lớp 10, lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 đạt từ 6,0 điểm trở lên đối với bậc đại học, riêng 3 ngành đại học thuộc nhóm ngành Mỹ thuật ứng dụng từ 5,5 điểm trở lên; từ 5,0 điểm trở lên đối với bậc cao đẳng.

2) Thời gian và hồ sơ xét tuyển

Thời gian nộp hồ sơ	Phương thức xét tuyển	Hồ sơ xét tuyển
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Đợt 1: từ ngày 06/7/2015 đến ngày 24/7/2015 ▪ Đợt 2: từ ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015 (nếu còn chỉ tiêu sau khi xét trúng tuyển đợt 1) 	Căn cứ xét: <ul style="list-style-type: none"> - Chứng chỉ Anh văn quốc tế và kết quả học tập 3 năm THPT (phương thức 3) - Kết quả học tập 3 năm THPT chuyên và bài luận (phương thức 4) - Kết quả học tập 3 năm THPT và phỏng vấn, tùy ngành (phương thức 5). 	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu); - Bản photo học bạ 3 năm THPT; - Bản photo chứng chỉ Anh văn quốc tế (đối với phương thức 3) hoặc Bài luận (đối với phương thức 4); - Giấy chứng nhận kết quả thi môn năng khiếu đối với 3 ngành thuộc nhóm Mỹ thuật ứng dụng (bản chính); - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc; (có dán tem) - Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ

Thời gian nộp hồ sơ	Phương thức xét tuyển	Hồ sơ xét tuyển
<ul style="list-style-type: none"> ▪ Từ ngày 01/8/2015 đến ngày 20/8/2015 	Căn cứ xét: - Kết quả kỳ thi THPT quốc gia (<i>phương thức 1</i>) - Kết quả kỳ thi THPT quốc gia và môn năng khiếu (<i>phương thức 2</i>)	<ul style="list-style-type: none"> - Phiếu đăng ký xét tuyển (theo mẫu); - Giấy chứng nhận kết quả thi (bản chính); - Giấy chứng nhận kết quả thi môn năng khiếu dành cho các ngành thuộc nhóm Mỹ thuật ứng dụng (bản chính) hoặc Tuyển tập nghệ thuật (tối thiểu 7 tác phẩm); - 01 phong bì ghi rõ địa chỉ liên lạc; (có dán tem) - Lệ phí xét tuyển: 30.000đ/hồ sơ

Lưu ý: Thí sinh nộp tuyển tập nghệ thuật (thời gian nộp tuyển tập và phỏng vấn linh hoạt theo đề án tuyển sinh) hoặc xét tuyển theo phương thức 5 sẽ phỏng vấn (tùy ngành) trong khoảng thời gian từ ngày **24/7 đến 25/7/2015 (đợt 1)**, từ ngày **20/8 đến 22/8/2015 (đợt 2)**. Ban thư ký Hội đồng tuyển sinh sẽ thông tin thời gian chi tiết và địa điểm phỏng vấn cho thí sinh theo từng đợt phỏng vấn.

V. HỌC PHÍ VÀ CHÍNH SÁCH HỌC BỔNG

1) Mức học phí

Trường tổ chức đào tạo theo hệ thống tín chỉ, học phí từng học kỳ sẽ không giống nhau, phụ thuộc vào việc lựa chọn đăng ký môn học và lộ trình học của sinh viên. Học phí một năm học được tính theo biên độ 12 tháng, được qui định cho toàn bộ khóa học vào đầu mỗi khóa học. Học phí bình quân cho khóa học như sau:

1.1/ Bậc đại học:

- Chương trình Tiếng Việt: từ 3.600.000 đồng đến 3.800.000 đồng/tháng
- Chương trình Tiếng Anh: từ 4.000.000 đồng đến 4.300.000 đồng/tháng
- Ngành Thiết kế đồ họa, Thiết kế nội thất: từ 3.600.000 đồng đến 3.900.000 đồng/tháng
- Ngành Thiết kế thời trang: từ 4.800.000 đồng đến 4.900.000 đồng/tháng

1.2/ Bậc cao đẳng: từ 3.200.000 đồng đến 3.500.000 đồng/tháng

2) Chính sách học bổng

Trường có chính sách học bổng tài năng, khuyến học và vượt khó cho các thí sinh đăng ký hồ sơ xét tuyển vào trường. Thí sinh nộp hồ sơ dự tuyển học bổng cho trường đến ngày 21/7/2015 (đợt 1) và từ 01/8/2015 đến 15/8/2015 (đợt 2, nếu còn chỉ tiêu).

Thí sinh xem thông tin chi tiết về chính sách học bổng, các chương trình đào tạo và các hỗ trợ cho sinh viên trong quá trình học tập tại website của trường www.hoasen.edu.vn. Các thắc mắc cần giải đáp liên quan đến tuyển sinh, vui lòng liên hệ:

Bộ phận Tư vấn Tuyển sinh – Trường Đại học Hoa Sen

Địa chỉ: Phòng 0001 – Cơ sở 1, số 8 Nguyễn Văn Tráng, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 1900 1278 – Số nội bộ 11400, Email: tuyensinh@hoasen.edu.vn

Nơi nhận:

- Thí sinh (thông báo trên website);
- Các Khoa, Phòng, Đoàn, Hội để phối hợp truyền thông;
- Lưu: VT, P.ĐT.



Bùi Trân Phượng